

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận đọc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 03/TLST - DS ngày 23 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự đọc ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1 - Công nhận sự thỏa thuận giữa:

Nguyên đơn: anh Dương Phan Quỳnh H - sinh năm 1986.

Trú tại: xóm Tuần A - xã Q - huyện Quỳnh Lưu - Nghệ A

Bị đơn: Anh Trần Minh N - sinh năm 1983

Trú tại: Xóm M - xã Nghĩa Hội - huyện NNghệ A

Ngời đọc nguyên đơn ủy quyền: anh Trương Văn Đ, sinh năm 1990

Trú tại: Xóm M, xã Q, huyện Q, Nghệ An.

2 - Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể nh sau:

2.1. Anh **Dương Phan Quỳnh H1** anh Trần Minh N thống nhất thỏa thuận: Anh **Trần Minh N1** lại cho anh DPhan Quỳnh H số tiền 450.000.000đ (bốn trăm năm mươi triệu đồng) mà anh **N2** nhận đặt cọc của anh Dương Phan Quỳnh H

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật nếu bên phải thi hành án cha thi hành khoản tiền phải thi hành án thì còn phải chịu lãi suất theo mức cơ bản do ngân hàng

Nhà nước quy định tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo quy định tại điều 357 BLDS năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự;

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2.2 Về án phí: Các đương sự thỏa thuận, mỗi bên chịu một nửa án phí Dân sự sơ thẩm. Anh **Trần Minh N3** 5.500.000đ (năm triệu năm trăm nghìn đồng). Anh **Dương Phan Quỳnh H2** 5.500.000đ (năm triệu năm trăm nghìn đồng), do anh H đã nộp số tiền tạm ứng án phí dân sự là 19.500.000đ (mười chín triệu năm trăm nghìn đồng) nên trả lại cho anh H số tiền 14.000.000đ (mười bốn triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0012221 ngày 23/01/2024 tại Chi cục Thành án Dân sự huyện Nghĩa Đàn.

3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Nghệ An.
- VKSND tỉnh; huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS h. Nghĩa Đàn
- Các đương sự;
- Lu HS.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN

Thẩm phán

Phan Quang Sơn

